

NGHỊ QUYẾT

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông số 07/BB-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 08/4/2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

1. Báo cáo thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 02/BC-KTKH ngày 04/3/2022

➤ Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Kế hoạch 2022
1	Sản lượng sản xuất	m ³	564.000	276.010	48.9%	375.000
1.1	Sản lượng Dinh Cố nhẹ	-	-	69.065		50.000
1.2	Sản lượng chạy tháp (NCS/TU/DC)	-	186.000	832	0,4%	77.000
1.3	Pha chế xăng, dầu: A91/A95/E5/DO	-	378.000	206.113	54,5%	248.000
2	Giá vốn	Tỷ đồng	80,714	43,712	54,2%	58,097
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,793	(7,959)		8,134

2. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo Báo cáo số 04/BC-DKPM-HĐQT ngày 04/3/2022, một số nội dung chính:

➤ Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (đã được kiểm toán)



- Doanh thu: 32.557.523.896 đồng (Ba mươi hai tỷ, năm trăm năm mươi bảy triệu, năm trăm hai mươi ba nghìn, tám trăm chín mươi sáu đồng);

- Lợi nhuận trước thuế: (7.958.700.884) đồng (Bảy tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, bảy trăm nghìn, tám trăm tám mươi bốn đồng);

- Lợi nhuận sau thuế: (7.958.700.884) đồng (Bảy tỷ, chín trăm năm mươi tám triệu, bảy trăm nghìn, tám trăm tám mươi bốn đồng).

➤ **Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

- Doanh thu: 62,550 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế: 8,134 tỷ đồng;

- Thực hiện gia công sản phẩm xăng A91/A95/E5 và DO với sản lượng: 248.000 m³;

- Gia công Condensate Dinh Cố nhẹ với sản lượng: 50.000 m³;

- Gia công chạy tháp Condensate (TU/NCS/DC) với sản lượng: 77.000 m³.

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo Tờ trình số 13/TTr-DKPM-HĐQT ngày 08/3/2022 (Báo cáo tài chính kiểm toán đính kèm), với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2021)
I	TỔNG TÀI SẢN	553.978.405.305
1	Tài sản ngắn hạn	461.822.149.272
2	Tài sản dài hạn	92.156.256.033
II	NGUỒN VỐN	553.978.405.305
1	Nợ phải trả	5.267.812.506
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	548.710.592.799
	Trong đó: - Vốn góp của chủ sở hữu	500.000.000.000
	- LNST chưa phân phối	25.827.064.773
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần	32.557.523.896
2	Lợi nhuận trước thuế	(7.958.700.884)
3	Lợi nhuận sau thuế	(7.958.700.884)

5. Tờ trình số 12/TTr-DKPM-HĐQT ngày 08/3/2022 về quyết toán thù lao năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Chức danh	Thực hiện năm 2021			Thực hiện năm 2022		
		Thù lao bình quân (đồng/người /tháng)	Số lượng (người)	Thành tiền (đồng)	Thù lao bình quân (đồng/người /tháng)	Số lượng (người)	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	1	60.000.000	5.000.000	1	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	2	96.000.000	4.000.000	2	96.000.000
3	Thành viên BKS	2.000.000	1	24.000.000	2.000.000	1	24.000.000
	Tổng cộng		4	180.000.000		4	180.000.000

6. Phân chia lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 10/TTr-DKPM-HĐQT ngày 08/3/2022

➤ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:**

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	500.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	(7.958.700.884)
3	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách trích từ LNST	0
4	LNST năm 2021 trước khi trích lập các quỹ [(2)-(3)]	(7.958.700.884)
5	Trích lập các quỹ năm 2021	0
5.1	<i>Quỹ khen thưởng</i>	0
5.2	<i>Quỹ phúc lợi</i>	0
5.3	<i>Quỹ thưởng người quản lý</i>	0
5.4	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	0
6	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi trích quỹ [(4)-(5)]	(7.958.700.884)
7	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	33.785.795.657
8	Chia cổ tức 2021	0
9	Lợi nhuận chuyển năm sau [(6)+(7)-(8)]	25.827.094.773

7. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 theo Tờ trình số 11/TTr-DKPM-HĐQT ngày 08/3 /2022:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ.

8. Ghi nhận các ý kiến của các cổ đông đóng góp ý kiến tại Đại hội (cụ thể là ý kiến của cổ đông: Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương; Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; Ông Cao Duy Đông và đại diện ủy quyền cho 48 cổ đông khác) trong

Biên bản họp ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp

Điều 2. Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022 theo nội dung Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

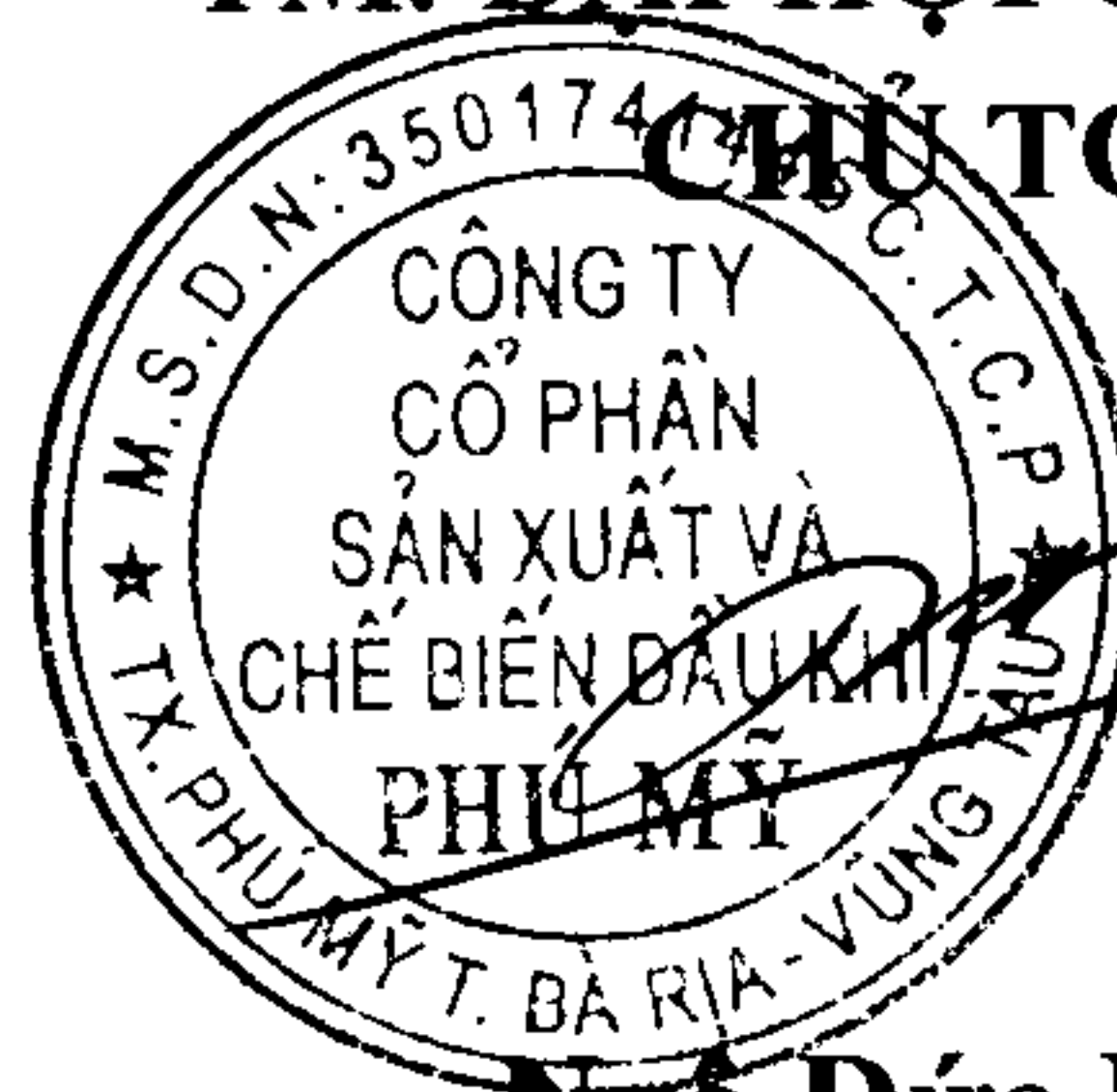
Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 08/4/2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và tất cả các cổ đông Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT (để tổ chức thực hiện);
- Ban kiểm soát (để biết);
- Ban Giám đốc (để thực hiện);
- Lưu: VT, HĐQT, TTH (02b).

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG



Ngô Đức Dũng

